

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung;
thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi quản lý
của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 819/QĐ-BKH-CN ngày 17/4/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 235/TTr-STP ngày 06 tháng 9 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Bộ thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tư pháp, Trung tâm Tin học tỉnh chịu trách nhiệm công khai thủ tục hành chính này bằng các hình thức như: Đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia; Đăng tải trên Trang thông tin điện tử; đóng thành sổ; giới thiệu trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh để phục vụ nhân dân.

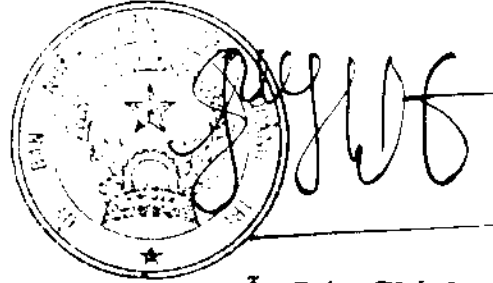
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ tại Quyết định số 3320/QĐ-UBND ngày 27/12/2016 về việc Công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH:

A circular official seal of the Provincial People's Committee is partially visible on the left. Overlaid on the seal is a handwritten signature in black ink, which appears to be 'Nguyễn Đức Chính'. The signature is written in a cursive style.

Nguyễn Đức Chính

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG;
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BỎ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ
CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH QUẢNG TRỊ**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 241/QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

PHẦN I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Tên thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực Hoạt động khoa học và Công nghệ
1	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước
2	Thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.
3	Đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người
4	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm giao dịch công nghệ công lập
5	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm xúc tiến và hỗ trợ hoạt động chuyên giao công nghệ
6	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm hỗ trợ định giá tài sản trí tuệ
7	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo
8	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ
9	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Sàn giao dịch công nghệ vùng
10	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước
11	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử

STT	Tên thủ tục hành chính
	dụng ngân sách nhà nước
12	Đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
13	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu của tổ chức khoa học và công nghệ
14	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ
15	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)
16	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung, sửa đổi hợp đồng chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)
17	Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ
18	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ
19	Thay đổi, bổ sung giấy chứng nhận của tổ chức khoa học và công nghệ
20	Cấp lại giấy chứng nhận văn phòng đại diện, chi nhánh tổ chức khoa học và công nghệ
21	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh tổ chức khoa học và công nghệ